

Độc Cô Mục

獨孤穆

Tác Giả : Trần Hàn

Nguyên Tác : Di Văn Tập

Bản Dịch của : Phạm Xuân Hy

Khoảng niên hiệu Trinh Nguyên nhà Đường, Độc Cô Mục người Hà Nam, sống xa nhà ở Hoài Nam. Một tối, Mục đến Đại Nghi Huyện để tìm chỗ nghỉ đêm, đi chừng hơn mười dặm, thì gặp một người con gái áo xanh, cưỡi ngựa đi tới. Nhan sắc trông cũng khá mặn mà xinh đẹp.

Mục bèn kín đáo buông lời lơ là.

Người con gái áo xanh cũng trả lời một cách khôn khéo, lễ độ. Rồi cả hai cùng đi. Được một lát, thì có một cỗ xe từ hướng bắc chạy đến, đón người con gái áo xanh lên.

Mục vội vã bảo :

- Vừa mới được sơ ngộ, những tưởng cùng nhau chung đường bầu bạn, sao lại bỏ nhau đi ngay vậy ?

Người con gái áo xanh đáp :

- Nghĩ mà xấu hổ, thật ra, phận thiếp nào dám mong được chung đường với ai. Hơn nữa, nương tử còn ít tuổi, sống độc cư một mình, tính tình đoan trang nghiêm chỉnh, nên cũng khó nhận lời công tử lắm !

Nhân thế, Mục mới hỏi tính danh, cùng họ hàng thân thích của nương tử là ai.

Người con gái áo xanh chỉ cho Mục biết là nương tử là người họ Dương, con thứ sáu trong gia đình.

Ngòai ra, không cho chàng biết gì thêm.

Một lúc sau, không biết đi thêm được mấy dặm nữa, thành linh đến một nơi, có một tòa nhà to lớn, cửa nẻo trông rất uy nghi, trang trọng.

Người con gái áo xanh, xuống ngựa đi vào trong ngôi nhà đó. Mãi một lúc sau mới đi ra, mời Mục vào, và bảo với Mục :

- Từ mấy năm nay nương tử đóng cửa tạ khách, nay biết có quý nhân đến thăm, không đành cự tuyệt. Xin công tử đừng chê là chỗ thô lậu nhé.

Sau đó, đi đốt đuốc, kê giường, sửa soạn gói chần thật là chu đáo. Một lúc lâu, lại đi ra, bảo với Mục :

- Chẳng hay công tử có phải là hậu duệ của Xa Kỳ Tướng Quân Độc Cô Thịnh đời nhà Tùy đó không ?

Mục nghe hỏi, bèn đem thân thế tự thuật cho người con gái áo xanh biết, chàng chính là cháu đời thứ tám của Xa Kỳ Tướng Quân Độc Cô Thịnh.

Người con gái áo xanh, nói :

- Nếu quả vậy, thì nương tử với công tử là chỗ cố giao rồi !

Mục hỏi nguyên do nguồn gốc.

Đáp :

-Thiếp là tỳ nữ của nương tử, nên không rõ được ngọn nguồn, chút nữa nương tử sẽ đích thân nói cho công tử biết.

Một lát sau, cơm nước được dọn ra. Mực thấy sơn trần hải vị bày la liệt, không thiếu thứ gì.

Ăn cơm xong, Mực thấy mấy chục tỳ nữ đi trước dẫn đường, miệng hô :

-Huyện chúa đến nơi !

Mực thấy một nữ lang, tuổi khoảng mười ba mười bốn, nhan sắc có thể nói là “tuyệt đại giai nhân 絕代佳人”

Sau khi vái chào Mực, nữ lang ngồi vào ghế, rồi bảo với Mực :

-Nhà cửa ở nơi sơn dã, cô liêu tịch tịch, hơn nữa, thiếp tạ từ tân khách đã lâu, chẳng ngờ hôm nay được công tử hạ cố tới thăm, thật là ơn lớn. Và, công tử với thiếp là chỗ cựu giao, đâu dám để bọn tỳ nữ nói với công tử, xin công tử miễn thứ, đừng chê cười nhé !

Mực đáp :

-Kẻ tha hương lữ thứ, được cho ăn nhờ ngủ đậu như thế này đã là một ân huệ lớn lao rồi, nào dám nghĩ đến điều được tương kiến, lại còn cho biết là chỗ cố giao. Mực tôi bình sinh chưa từng xa rời kinh thành, nên thân bằng cố cựu ở vùng Giang Hoài này, phần lớn không biết, xin Huyện chúa chỉ bảo tường tận.

Huyện chúa nói :

-Thiếp cũng muốn dải bày hết cho công tử rõ, nhưng lại e làm công tử sợ hãi. Thiếp rời nhân thế đã hai trăm năm nay rồi, thì công tử làm sao thể biết được !

Lúc mới đầu, khi nghe nói nàng họ Dương, lại tự xưng là Huyện chúa, Mực trong bụng đã có ý nghi ngờ, nay nghe nàng nói như vậy, mới biết nàng là ma, nhưng Mực chẳng lấy gì làm sợ.

Huyện chúa nói :

-Nhân vì công tử là hậu duệ của Độc Cô Tướng Quân ngày xưa, nhiều đời tiếng tăm trung liệt, bởi vậy, thiếp mới có điều muốn phó thác cho công tử, xin công tử chớ vì chỗ u, minh khác biệt mà nghi ngại.

Mực đáp :

-Tổ tiên của thần là tướng quân nhà Tùy, nhờ danh thanh được Huyện chúa biết đến, mà đem lòng gửi gắm, đó là niềm vui trong đời của thần, đâu có điều gì nghi ngại nữa ?

Huyện chúa nói :

-Thiếp những tưởng đem hết tâm sự dải bày cho công tử biết, nào ngờ lại gây ra mối bi cảm. Cha thiếp là Tề Vương, con thứ hai của Hoàng Đế nhà Tùy. Khi nhà Tùy bị đổ, thì cha thiếp ngộ hại. Đại thần, và các khanh tướng cũ, tất cả đều bỏ theo kẻ làm loạn. Duy chỉ tiên tướng quân của công tử, chống lại nghịch đảng. Thiếp lúc đó còn thơ ấu, thường hay ở bên cạnh phụ thân, nên biết rõ ngọn ngành. Kịp đến lúc loạn binh tiến nhập vào cung, có kẻ muốn cưỡng bức, làm ô nhục thiếp, bị thiếp mắng chửi, nên thiếp bị chúng giết.

Nói xong, không cầm được nổi bi thương.

Mực nhân thế, mới hỏi đến những nhân vật và những việc xảy ra cuối niên hiệu Đại Nghiệp nhà Tùy, thì được biết phần lớn cũng giống như trong sách Tùy sử vậy.

Lát sau, huyện chúa sai bày tiệc rượu để cùng Mực đối ẩm. Nói năng thường nghẹn ngào, sót sa.

Rồi làm một bài thơ tặng cho Mực.

Thơ rằng :

江都昔丧乱，
 阙下多构兵。
 豺虎恣吞噬，
 戈干日纵横。
 逆徒自外至，
 半夜开重城。

膏血浸宫殿，
 刀枪倚檐楹。
 今知从逆者，
 乃是公与卿。
 白刃污黄屋，
 邦家遂因倾。
 疾风知劲草，
 世乱识忠臣。
 哀哀独孤公，
 临死乃结纓。
 天地既板荡，
 云雷时未亨。
 今者二百载，
 幽怀犹未平，
 山河风月古，
 陵寝露烟青。
 君子乘祖德，
 方垂忠烈名。
 华轩一会顾，
 土室以为荣。
 丈夫立志操，
 存没感其情。
 求义若可托，
 谁能抱幽贞。

Giang đô tích tang loạn ,
Khuyết hạ đa cầu binh .
Sài hồ tứ thôn phệ ,
Qua can nhật tung hoành .
Nghịch đồ tự ngoại chí ,
Bán dạ khai trùng thành .
Cao huyết tẩm cung điện ,
Đao thương ý diêm doanh .
Kim tri tông nghịch giả ,
Nãi thị công dữ khanh .
Bạch nhận ô hoàng ốc ,
Bang gia toại nhân khuy nh .
Tật phong tri kính thảo ,
Thế loạn thức trung thần .
Ai ai độc cô công ,
Lâm tử nãi kết anh .
Thiên địa kí bản dăng ,
Vân lô thời vị hanh .
Kim giả nhị bách tải ,

U hoài do vị bình ,
 San hà phong nguyệt cổ ,
 Lãng tâm lộ yên thanh ◦
 Quân tử thừa tổ đức ,
 Phương thủy trung liệt danh ◦
 Hoa hiên nhất hội cố ,
 Thổ thất dĩ vi vinh ◦
 Trượng phu lập chí thao ,
 Tồn một cảm kì tình ◦
 Cầu nghĩa nhược khả thác ,
 Thủy năng bão u trinh ◦

Mục đọc xong bài thơ, lòng không ngớt ta thán thờ dài, cho rằng tài năng của Huyện chúa dù Ban Tiếp Dur cũng không hơn được. Nhân thế, mới lại hỏi đến những sáng tác trong cuộc đời của nàng, thì huyện chúa đáp :

-Thiếp vốn bất tài, nhưng tính thích văn thơ cổ, nên thấy chị em Tạ Đạo Uẩn, và Bào Chiếu đều giỏi sáng tác văn chương, nên đem lòng ngưỡng mộ. Hoàng Đế cũng là người yêu thích văn học, thường thường có lệnh sai bảo. Lúc bấy giờ, danh tiếng của Tiết Đạo Hành đồn vang thiên hạ, nhưng mỗi lần thiếp đọc văn của bà ta, thì lòng lại coi khinh. Ngày trước, tình cảm ở trong lòng đem ra phô bày, nhưng chỉ là thấy sao nói vậy mà thôi, đâu đáng để công tử khen ngợi.

Mục nói :

-Tài năng của huyện chúa là do trời ban tặng, đó là tài của nhóm Kiến An Thất Tử, Tiết Đạo Hành đâu có sánh kịp.

Rồi Mục cũng làm một bài thơ đáp tặng.

Thơ rằng :

皇天昔降祸 ,
 隋室若缀旒。
 患难在双阙 ,
 干戈连九州。
 出门皆凶竖 ,
 所向多逆谋。
 白日忽然暮 ,
 颓波不可收。
 望夷既结衅 ,
 宗社亦貽羞。
 温室兵始合 ,
 宫闱血已流。
 悯哉吹萧子 ,
 悲啼下凤楼。
 霜刃徒见逼 ,
 玉笄不可求。
 罗襦遗侍者 ,
 粉黛成仇仇。
 邦国已沦覆 ,
 余生誓不留。

英英将军祖，
 独以社稷忧。
 丹血溅黼宸，
 丰肌染戈矛。
 今来见禾黍，
 尽日悲宗周。
 王树已寂寞，
 泉台千万秋。
 感兹一顾重，
 愿以死节酬。
 幽显傥不昧，
 中焉契绸缪。”

*Hoàng thiên tích hàng họa ,
 Tùy thất nhược chuế lưu 。
 Hoạn nạn tại song khuyết ,
 Can qua liên cửu châu 。
 Xuất môn giai hung thụ ,
 Sở hướng đa nghịch mưu 。
 Bạch nhật hốt nhiên mộ ,
 Đồi ba bất khả thu 。
 Vọng di kí kết hân ,
 Tông xã diệc di tu 。
 Ôn thất binh thủy hợp ,
 Cung vi huyết dĩ lưu 。
 Mẫn tai xuy tiêu tử ,
 Bi đề hạ phượng lâu 。
 Sương nhận đồ kiến bức ,
 Ngọc kê bất khả cầu 。
 La nhu di thị giả ,
 Phán đại thành cừ cừ 。
 Bang quốc dĩ luân phúc ,
 Dư sanh thế bất lưu 。
 Anh anh tướng quân tổ ,
 Độc dĩ xã tắc ưu 。
 Đan huyết tiên phủ ý ,
 Phong cơ nhiễm qua mâu 。
 Kim lai kiến hòa thử ,
 Tận nhật bi tông chu 。
 Vương thụ dĩ tịch mịch ,
 Tuyên đài thiên vạn thu 。
 Cảm tư nhất cổ trùng ,
 Nguyên dĩ tử tiết thù 。*

U hiển thảng bất muối ,

Trung yên khế trừ mâu 。

Huyện chúa ngâm nga mấy lần liền tiếp. Giọng bồi hồi sót sa, không cảm nổi trong lòng.

Một lúc sau, có một đám thị nữ cầm nhạc cụ từ trong nhà đi ra. Một đứa tiến lên trước thưa với Huyện chúa :

-Nhắc lại chuyện năm xưa, e sẽ chỉ làm cho đau lòng, vả lại, Độc công tử mới đến, lẽ nào lại cả đêm ngồi nhìn nhau mà khóc hay sao ? Thiếp xin làm sứ giả vời người trong nhà ra bầu bạn cho vui.

Huyện chúa ưng thuận. Sau đó nói với Mục :

-Đây là Lai Hộ Nhi là ca nhi của Hữu Kiêu Vệ Đại Tướng Quân ngày xưa đây. Lúc đó đều ngộ hại chung với thiếp cả. Nay cư ngụ cũng ở gần đây thôi.

Khỏanh khắc, thì cả bọn tới. Trông cô nào cũng xinh đẹp diễm lệ, nói cười vui vẻ, lưu loát. Sau đó đàn hát, ăn uống rất là hả hê.

Người con gái ca nhi họ Lai ca mấy bài, song Mục chỉ ghi nhớ được có bài :

平陽縣中樹

久做廣陵塵

不意阿郎至

黃泉重見春

Bình Dương huyện trung thụ

Cửu tổ quảng lăng trần

Bất ý a lang chí

Hoàng tuyền trùng kiến xuân

Một lúc lâu sau, người con gái họ Lai mới lại nói :

-Thiếp với Huyện chúa cư ngụ tại nơi đây cũng hơn hai trăm năm rồi, nào ngờ, hôm nay lại thỉnh linh được gặp ngày hôn lễ tốt đẹp.

Huyện chúa nói :

-Công tử đây vốn là người trong gia đình trung liệt Độc Cô Tướng Quân, nên thiếp mới nguyện ý gặp gỡ, để tỏ lộ cho voi nổi niềm bi hận tích tụ trong lòng, chứ đâu dám đem tấm thân bụi trần làm ô uest công tử.

Nhân thế, Mục mới ngâm lại câu cuối trong bài thơ của Huyện chúa.

Huyện chúa cũng mỉm mỉm cười, nói :

-Chí nhớ của công tử thật là bên bì !

Mục lại ngâm tiếp một bài khác. Huyện chúa cũng ngâm một bài nữa đáp lễ.

Người con gái họ họ Lai bèn nói :

-Ngày trước Tiêu Hoàng Hậu có ý muốn đem Huyện chúa gả cho con người anh của Hoàng Hậu, chẳng ngờ xảy ra cuộc chính biến phẫn loạn ở Giang Đô, nên đám cưới không thành. Độc Cô là một thế gia vọng tộc, trung liệt anh hùng, hôm nay tương ngộ, thật là đẹp đôi hợp lứa.

Mục lại hỏi đến đất phong của Huyện Chúa ở đâu.

Huyện chúa đáp :

-Thiếp nhân sinh vào năm Nhân Thọ tứ niên ở kinh sư, khi ấy hoàng đế đến cung Nhân Thọ, nên mới đặt tên cho thiếp là Thọ Nhi. Năm sau thì Thái Tử tức vị, phong cho thiếp Huyện chúa Thanh Hà, đến khi nhà vua đến cung Giang Đô thì lại cải phong cho thiếp làm Huyện chúa Lâm Truy. Thiếp do được Hoàng Hậu yêu quý đặc biệt, nên thường ở trong nội cung.

Bấy giờ người con gái họ Lai, thưa :

-Đêm đã khuya lắm rồi, xin công tử hoàn thành hôn lễ, thiếp đợi hầu ở Đông Các chờ sáng, sớm mai xin lại đến chúc mừng.

Thế là đám tỳ nữ đều hò reo, bông lơn, cười đùa náo nhiệt như chốn dương gian vậy.

Lúc Mục tiến vào trong ngọ thất, chàng cảm thấy Huyện chúa có vẻ mơ hồ, như có như không, thân thể giá băng, lạnh lẽo.

Lát sau, Huyện chúa khóc, bảo với Mục :

-Người chết rồi, lâu ngày sẽ trở thành tro bụi.Thiếp may mắn được hầu hạ chiếu chần với công tử, nên chết mà không hủ nát.

Rồi lại gọi ca nữ Lai thị đến, cùng nhau yến ẩm như lúc đầu.Nhân thế lại hỏi Mục :

-Công tử đi Giang Đô, thì ngày nào lại trở lại ?Thiếp xin phó thác một việc, liệu có được không ?

Mục đáp :

-Chết, thần còn chẳng ngại, huống chi việc gì khác !

Huyện chúa noi :

-Hòang đế đã cải táng đi chỗ khác rồi.Nơi đây chỉ còn lại có mình thiếp độc cư, ngày nay lại bị ác vương ở mộ bên quấy nhiễu, muốn ép thiếp làm bé, thiếp là người thuộc gia tộc đế vương, quyết không chịu để cho ác quỷ hời nhục.Thiếp vốn mong được gặp công tử, chính là việc này đây.Công tử sắp đi Giang Nam, trên đường sẽ qua mộ của tên ác vương này, nhân vì việc của thiếp, tất thế nào cũng bị y bức khốn.Bùa của đạo sĩ Vương Thiện Giao vẽ bán ở khu chợ Dương Châu, có thể chế ngự được quỷ thần.Nếu như công tử xin được bùa của ông ấy, tất sẽ tránh được tai họa.

Ngừng lại một lúc, lại tiếp :

-Thiếp cư ngụ chốn này lòng không yên ổn.Ngày công tử trở về Giang Nam, xin mang thiếp đi về táng ở **Bắc Bản Lạc Dương**, cho được gần gũi với công tử, và được nương nhờ mãi mãi.Đó là ơn huệ lớn cho thiếp.

Mục đều đồng ý nhận lời cả, nói :

-Việc cải táng Huyện chúa thì Mục này sẽ lo.

Rồi cùng nhau đôi ẩm, cho đến lúc thật say, Huyện chúa mới dựa người vào Mục ngâm ngợi ca hát.Ca xong, thì lệ ngọc lã chã hai hàng, ướt đầm cả khăn hồng.

Ca nhi họ Lai thấy thế, cũng sụt sùi rơi lệ, bảo với Mục :

-Xin công tử chớ quên mối cảm tình thâm sâu của Huyện chúa đây !

Mục bèn làm thêm một thơ tặng nàng.

Huyện chúa vừa khóc vừa tạ ơn, nói :

-Cám ơn công tử đã tặng thơ, thiếp xin mãi mãi ghi sâu mối duyên tình hữu hảo này.

Chốc lát, trời đã hừng sáng.

Mục và Huyện chúa cùng nhìn nhau mà khóc, rồi từ giã tất cả những người có mặt trong bàn tiệc.

Khi Mục ra ngoài cửa, quay đầu nhìn lại, thì những gì chàng đã gặp đều biến đâu mất.Chỉ thấy một vùng đất trống không, bát ngát bằng phẳng.Ngôi mộ của Huyện chúa cũng chẳng còn một dấu tích nào.

Mục cảm thấy tâm thần hốt hoảng, một lúc lâu sau mới trấn tĩnh lại được, bèn đánh một cây liễu đến trồng tại đó để ghi nhớ.

Bọn gia nhân của Mục cũng nóng lòng,vội vã đi tìm chàng.

Mấy ngày sau, Mục đến vùng chợ Hoài Nam.Quả nhiên, gặp được đạo sĩ Vương Thiện Giao ở đây, và mua được một lá bùa của ông ta.

Lúc Mục đi qua ngôi mộ của Ác Vương, thì bị một cơn lốc lớn thổi thốc vào mặt ba bốn lần.Chàng rút lá bùa của đạo sĩ ra thị oai, cơn lốc mới ngưng lại.

Trước đó, Mục vốn là người không tin chuyện quỷ thần, nay thấy lời Huyện chúa nói, không điều gì là không ứng nghiệm, mới kín đáo đem chuyện kể cho những người thân nghe.

Lúc đó, vào tháng giêng, Mục từ Hoài Nam trở lại, đến nơi đó, cho đào sâu mấy thước đất lên, thì tìm được một bộ hài cốt, bèn lấy áo quần, vải vóc liệm lại.Nhưng lại cho rằng lúc Huyện chúa bị chết vội vã, chôn cất sơ sài, không được chu tất, nên khi về đến Lạc Dương, Mục bèn sửa soạn tang lễ cho thật long trọng, đích thân viết một bài điệu văn để tế nàng, và đem táng ở ngoài cửa An Thiện Môn.

Đêm hôm đó, Mục nằm ngủ một mình trong một ngôi nhà khác ở thôn ngoài, chợt thấy Huyện chúa đến, bảo với chàng :

-Ân đức cải táng hài cốt, thiên cổ thiếp không quên.Thiếp ở chốn âm gian, đã lâu không hề được hưởng ân đức như thế này.May sao, công tử không quên tình nghĩa cũ, giúp cho thiếp có chỗ cư trú an toàn vĩnh viễn.Lúc đi đường, thiếp khhông dám ra gặp công tử, là e công tử thấy tấm thân đã xấu xa của thiếp.

Mục nhìn những xe ngựa, nghi trượng, kẻ hầu người hạ đi theo Huyện chúa, tất cả đều hoa mỹ .

Nàng chỉ vào đó và bảo với Mục :

-Tất cả đây là do công tử ban cho cả.Xin đợi đến năm Kỷ Mão sẽ gặp lại nhau .

Và đêm hôm đó Huyện chúa ngủ lại với Mục.Đến sáng thức dậy thì từ biệt ra đi.

Sau khi Mục đã trải qua mấy ngàn dặm cải táng cho Huyện chúa trở về.Chàng đem mọi việc kinh qua kể cho thân thuộc bằng hữu biết. Đến năm Trinh Nguyên thập ngũ niên, chính là năm Kỷ Mão, một buổi sáng thức dậy, Mục c ra nhà ngoài, thỉnh linh thấy có mấy chiếc xe ngựa đi tới.

Có người trong đám bảo với chàng :

-Công tử có thư của Huyện chúa !

Chàng lăm băm nói một mình :

-Ngày hẹn đã đến rồi đây !

Tối hôm đó, Mục bị bạo bệnh qua đời .

Và được hợp táng chung mộ với Huyện chúa.

(Paris dịch xong lúc 22 G 25 – ngày 20-7- 2010 Phạm Xuân Hy)

Chú Thích của Phạm Xuân Hy

Trần Hàn

陳翰

Truyện « Độc Cô Mục » được trích trong tác phẩm « Dị Văn Tập » của Trần Hàn.

Trần Hàn sự tích bất tường.Theo sách « Đường Thư-Nghệ Văn Chí », thì Trần Hàn là người cuối đời Đường, từng giữ chức Đồn Điền Viên Ngoại Lang, và sông trong khoảng niên hiệu Hàm Thông (860-874) đời vua Đường Ý Tông Lý , và Càn Phù (874-879) đời vua Đường Hy Tông Lý Huyền.

Thanh Y

青衣

Y phục màu xanh, hoặc màu đen gọi là thanh y.Từ sau vương triều nhà Hán, phần lớn nhưng người có địa vị ty tiện, thấp kém thường mặc màu xanh.

-Tỳ nữ, Thị nữ , Cung nữ, nhạc công cũng gọi là thanh y.

Tùy Triều

隋朝

Năm 581 CN, Dương Kiên diệt nhà Bắc Chu xưng hoàng đế, tức Tùy Văn Đế, lấy quốc hiệu là Tùy.Đến năm 583CN, Tùy Văn Đế kiến đô ở Đại Hưng (nay thuộc Tây An tỉnh Thiểm Tây).Đến năm 587 diệt nhà Hậu Lương,và năm 589 CN,nhà Tùy diệt nhà nhà Trần chấm dứt cục diện Nam Bắc Triều, thống nhất toàn quốc.Trong thòigian tại vị, Tùy Văn Đế kế tục thực hành Quân điền chế, để mở rộng diện tích khai khẩn, biên lại hộ tịch để bảo đảm việc thu nhập.Về phương diện chính trị thiết lập tam tỉnh là Nội Sử,Môn Hạ, Thượng Thư để tăng cường trung ương tập quyền.

Năm 604, thái tử Dương Quảng giết chết cha để lên kế vị, tức Tùy Dạng Đế.Trong thời gian từ 605 CN đến 611 CN, Tùy Dạng Đế hoàn thành Đại Vận Hà, cầu thông bốn con sông lớn của trung Quốc là Hải Hà,Hoàng Hà, Hoài Hà, và Trường Giang.

Nhưng vì lao dịch và chiến tranh liên niên đói khổ, khiến cho khắp nơi xảy ra những cuộc nổi loạn, năm 618 CN, tùy Dạng Đế bị cuộc chính biến ở Giang Đô (nay thuộc Dương Châu tỉnh Giang Tô) lật đổ và bị giết.

Nhà Tùy bị diệt vong, trải qua hai đời vua, cộng 38 năm

Đại Nghiệp.

大業

Đại Nghiệp là niên hiệu của vua Tùy Dạng Đế từ năm 605 CN đến năm 618 CN. Trong truyện, tác giả ghi là cuối niên hiệu Đại Nghiệp, tức năm 618 CN ;

Huyện Chúa.

縣主

Huyện Chúa là phong hiệu của những con gái thuộc hoàng tộc. Đến thời Đông Hán, con gái vua đều được phong là Phong Huyện Công Chúa. Dưới các triều Tùy, và Đường con gái chư vương phong là Huyện Chúa. Đến đời Tống, con gái các bậc công thần cũng gọi là Huyện Chúa. Đời Thanh, con các quận vương gọi là Đa La Cách Cách, dịch ra Hán ngữ là Huyện Chúa.

Ngoài ra, Huyện Lệnh cũng còn gọi là Huyện Chủ 縣主, tức Huyện Chúa

Độc Cô Thịnh

獨孤盛

Độc Cô là một thuộc họ phúc tính. Thời Nam Bắc Triều, họ Độc Cô là một đại quý tộc Tiên Ty, như Độc Cô Tín từng giữ chức Đại Tư Mã nhà Hậu Ngụy, và con gái của Độc Cô Tín từng là hoàng hậu của Tùy Văn Đế Dương Kiên, đẻ ra Tùy Dạng Đế Dương Quảng. Một người con gái khác của Độc Cô Tín là hoàng hậu của Chu Minh Đế. Các đại quý tộc Tiên Ty lúc bấy giờ có nhiều, nhưng không ai có thể so sánh được với họ Độc Cô.

Trong cuộc nổi loạn của Tư Mã Đức Kham, Vu Văn Hóa Cập ở Giang Đô cuối thời nhà Tùy, Độc Cô Thịnh, giữ chức Xa Kỳ Tướng Quân, đem hơn mười người quân sĩ ở Thành Tụng Điện chống trả với Vu Văn Hóa Cập và bị Vu Văn Hóa Cập giết chết cùng với Tùy Dạng Đế.

Nương Tử

娘子

-Nương tử là từ chỉ chung thiếu nữ, đàn bà phụ nữ.

Ngoài ra nữ lang còn chỉ nữ chủ nhân, có khi người chồng cũng gọi vợ là nương tử. Cung nữ cũng gọi là nương tử.

Tề Vương

齊王

Tề Vương tức Dương Gian, con thứ hai của vua Tùy Dạng Đế, và cha của Huyện Chúa. Khi xảy ra cuộc chính biến « Giang Đô », Tề Vương Dương Gian bị Tùy Dạng Đế nghi ngờ là người chỉ huy cuộc chính biến này, nhưng cuộc chính biến này là do phe đảng của Tư Mã Đức Kham phát động. Dương Gian bị Vu Văn Hóa Cập cho người lũng bắt, và sau đó bị giết như trong truyện tường thuật.

Tạ Đạo Uẩn

謝道韞

Tạ Đạo Uẩn là nữ thi nhân thời Đông Tấn, người Dương Hạ Trần Quận (*nay thuộc Thái Khang tỉnh Hà Nam*), sinh tốt bất tường, là con gái của Tạ Dịch và vợ của Vương Ngung Chi, là con thứ hai của Vương Hy Chi.

Ngay từ lúc còn bé, Tạ Đạo Uẩn đã tỏ ra thông minh, mẫn tiệp, bác học và có tài biện bác, giỏi thơ văn.

Một hôm, trời tuyết lớn, người chú là Tạ An mới hỏi :

-Tuyết rơi rơi tựa giống như cái gì.

Tạ Đạo Uẩn bèn thưa :

-Giống như lá liễu bị gió thổi bay lên.

Câu trả lời của Tạ Đạo Uẩn rất được Tạ An khen ngợi. ;

Người em của Vương Ngung Chi là Vương Hiến Chi, thường cùng bằng tân khách thanh đàm; có khi bị duối lý không giải đáp được, đôi khi được Tạ Đạo Uẩn "giải vây" cho. Trong những tân khách không ai có thể thắng nổi Tạ Đạo Uẩn.

Năm 399, Vương Ngung Chi làm Nội Sử Cối Kê, bị giết trong cuộc nổi loạn của Tôn Ân. Tạ Đạo Uẩn từng sách gươm xuất tì nữ chống lại, bị bắt, nhưng không chịu khuất phục. Sau được thả, sông quã cư ở Cối Kê; được sách "Thế thuyết tân ngữ" khen ngợi là người "thần tình tán lãng 神情散朗", "Lâm hạ phong khí 林下風致".

Sáng tác của Tạ Đạo Uẩn gồm có thi, phú, góp lại thành "Tạ Đạo Uẩn Tập" gồm hai quyển, nhưng nay đã thất truyền, nay còn mấy bài như "Đăng Sơn", "Nghĩ Kê Trung Tán Vĩnh Tông", mô tả du lịch sơn thủy, lời lẽ thanh thoát uyển chuyển, tự nhiên.

Bào Chiếu

鮑照

Bào Chiếu (ước 414-466) là thi nhân kiệt xuất trong văn học sử Trung Quốc, người thời Nam Triều nhà Tống, xuất thân hàn vi, lúc còn bé thông minh mẫn tiệp, đến khi lớn, tài năng hiển lộ, từng dâng thư lên Lâm Xuyên Vương Lưu Nghĩa Khánh, được Lưu Nghĩa Khánh mến tài kính trọng, đề bạt làm Quốc Tử Lang.

Đến khi Lưu Nghĩa Khánh mất, Bào Chiếu lại được Thủy Hưng Vương Lưu Tuấn tiến cử, được bổ nhiệm Thị Lang.

Khi Tống Hiếu Vũ Đế Lưu Dự tức vị, Bào Chiếu được bổ ra làm huyện lệnh Hải Ngu, rồi làm Thái Học Bạc Sĩ, kiêm Trung Thư xá nhân.

Được ít lâu, lại ra làm huyện lệnh Mạt Lăng, rồi đổi làm huyện kệnh Vĩnh Hạ.

Lâm Hải Vương Lưu Tử Húc trấn thủ Kinh Châu, Bào Chiếu được bổ nhiệm làm Tiền Quân Tham Quân, vì thế người đời thường gọi là Bào Tham Quân.

Năm 465, Tấn An Vương cử binh làm phản, Lưu Tử Húc cử binh hưởng ứng, năm sau cuộc nổi dậy của Tấn An Vương bị bại.

Cũng nhân cuộc loạn lạc khởi binh này, Tống Cảnh, người Kinh Châu cũng nổi dậy đánh cướp thành trì, Bào Chiếu bị loạn quân của Tống Cảnh giết.

Trong lúc loạn lạc, những bản thảo thi văn do Bào Chiếu sáng tác đều bị thất tán quá nửa.

Bào Chiếu làm rất nhiều thơ văn. Các thi, phú, biền văn của Bào Chiếu rất được người đời tán tụng thưởng thức. Về văn hiện còn hơn ba chục bài. Thơ hơn hai trăm bài, trong đó có 80 bài thuộc nhạc phủ thi, bài "Nghĩ hành lộ nan thập bát thủ" được coi là tác phẩm đại biểu được người đời sau truyền tụng nhiều.

Bào Chiếu là một người tài hoa, lòng ôn chí lớn, bị giai cấp sĩ tộc chèn ép, nên một đời bất đắc chí.

Vì thế, nội dung chính trong thi ca của Bào Chiếu thường phản ánh nỗi phẫn hận và sự phản kháng đối với giai cấp môn phiệt sĩ tộc.

Ngoài ra, Bào Chiếu còn có những sáng tác mô tả về đời sống của những người tốt ngoài biên ải, phản ánh tinh thần chiến đấu anh dũng chống xâm lược. Hoặc là những bài thơ tán tụng cái đẹp của ngày xuân và tình ái tự do.

Bào Chiếu sở trường về nhạc phủ, đặc biệt là thể thất ngôn. Nội dung phong phú, tình cảm mãnh liệt thâm khắc, tiết điệu lên xuống trầm bổng, mang nhiều sắc thái lãng mạn.

Về phong cách và hình thức, thơ của Bào Chiếu có một ảnh hưởng lớn đối với các thi nhân đời sau như Lý Bạch, Sầm Than.

Bài "Khương Thành Phú" là một bài tiểu phú trữ tình nổi tiếng đương thời, mô tả cảnh phồn hoa ngày trước, và cảnh hoang lương tan nát sau chiến tranh ở Quảng Lăng.

Cùng với Tạ Linh Vận, Nhan Đình Chí? Bào Chiếu được xưng tụng là "Nguyên Gia Tam Đại Gia" thời nhà Tống đời Nma Triều. Tuy nhiên, thành tựu về thi văn của Bào Chiếu hơn hẳn họ Tạ và họ Nhan.

Về trữ tác, trong "Tùy Thư - Kinh Tịch Chí" ghi là 4 quyển, nhưng đều đã thất lạc.

Trinh Nguyên

貞元

Trinh nguyên là niên hiệu của vua Đường Đức Tông Lý Thích, từ năm 785 CN đến năm 805 CN.

Xa Kỵ Tướng Quân

車騎相軍

-Dưới thời nhà Tây Hán, vua Hán Văn Đế bắt đầu đặt ra chức Xa Kỵ này, dùng để làm danh hiệu của các tướng lĩnh. Người có danh hiệu Xa Kỵ Tướng Quân bấy giờ là Bạc Chiêu. Sau đó là Quán Anh, Chu Á Phu, Kim Nhật Quan đều được mang danh xưng này cả. Tuy nhiên, danh hiệu này không thường đặt ra.

-Đến thời Đông Hán, danh hiệu Xa Kỵ Tướng Quân chỉ được dùng để bổ nhiệm người họ ngoại nhà vua.

-Thời vua Hán Linh Đế thường ban danh hiệu Xa Kỵ Tướng Quân cho các hạm quan, hoặc dùng để ban tặng cho người tử vong.

Địa vị của Xa Kỵ Tướng Công ngang với tam công, và thường do các bậc quyền thần ở trong triều đảm nhận việc chinh thảo kẻ bội phản.

-Đến các thời Ngụy, Tấn, Nam Bắc Triều, vẫn còn thiết lập chức quan này.

-Đến mãi nhà Đường thì danh hiệu Xa Kỵ Tướng Quân bị bãi bỏ.